**XI. PHÁT HUY DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2021-2025**

**1. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa**

Cương lĩnh năm 2011 khẳng định: *"Dân chủ xã hội chủ nghĩa* là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm"[[1]](#footnote-2). Đây là những quan điểm được tổng kết, có tính khái quát cao về dân chủ, khẳng định bản chất của chế độ xã hội ta là "dân chủ" và "nhân dân làm chủ", trở thành một trong tám đặc trưng của chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng. Các văn bản quan trọng khác của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cũng tiếp tục khẳng định quan điểm này. Hiến pháp năm 2013 được ban hành với nhiều điểm mới, trong đó có vấn đề liên quan đến dân chủ, quyền con người, quyền làm chủ của nhân dân. Hệ thống các văn bản pháp luật về dân chủ trong hoạt động của các cơ quan quyền lực nhà nước được cụ thể hóa và thể chế hóa.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI, Đại hội XII khẳng định, "Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng"; "Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy tốt hơn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện, nhất là trong lĩnh vực chính trị và kinh tế"[[2]](#footnote-3). Quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn, hệ trọng của đất nước được quan tâm. Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm đối với xã hội.

Tuy nhiên, dân chủ hóa trong các lĩnh vực chưa đồng bộ với yêu cầu đổi mới đất nước. Còn nhiều hạn chế trong tổ chức thực hiện. Một số nội dung về dân chủ, quyền con người chưa được cụ thể hóa thành luật, chính sách; nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền về dân chủ và thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa chưa đầy đủ. Quyền làm chủ của nhân dân ởmột số nơi còn bị vi phạm, việc thực hiện dân chủ có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Điều này đòi hỏi phải tiếp tục hoàn thiện về quan điểm, chủ trương cũng như tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ Đại hội XIII...

Đại hội XIII xác định phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân với những điểm mới sau:

*Một là,* bổ sung nội dung, phương châm thực hiện dân chủ, như thêm *"dân giám sát, dân thụ hưởng"* trong phương châm: *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".* Tiếp tục cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Làm tốt, có hiệu quả phương châm *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".*

*Hai là,* xác định rõ hơn vai trò "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội *làm nòng cốt"* để nhân dân làm chủ.Đảng và Nhà nước ban hành đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân. Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội.

*Ba là,* khẳng định: "vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"[[3]](#footnote-4), và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là *nền tảng chính trị, pháp lý* để nhân dân thực hiện quyền làm chủ. Điều đó đòi hỏi phải phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, trí tuệ, quyền và trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức.

*Bốn là,* nêu rõ yêu cầu: "Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội" trong thực hành dân chủ, trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Trên cơ sở đó: "Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân"[[4]](#footnote-5). Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, ngoại giao nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân. Động viên nhân dân tham gia phát triển kinh tế, góp phần quản lý xã hội thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hoạt động tự quản cộng đồng; xây dựng, quản lý, thụ hưởng văn hóa.

**2. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc**

Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định: "... không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế"[[5]](#footnote-6). Điều lệ Đảng, các văn kiện quan trọng khác của Đảng, Nhà nước luôn đề cập tới vấn đề đại đoàn kết, Điều 9 Hiến pháp năm 2013 khẳng định: "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Những nội dung trên luôn được cụ thể hóa trong văn kiện các kỳ Đại hội Đảng.

Sau 35 năm đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, đặc biệt là 10 năm thực hiện Cương lĩnh năm 2011, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, tính chủ động cao hơn, hướng nhiều hơn về cơ sở; tổ chức bộ máy từng bước được sắp xếp lại phù hợp hơn với yêu cầu mới của đất nước; xác định rõ hơn nhiều nhiệm vụ trọng tâm trong từng nhiệm kỳ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, để phản ánh tiếng nói của người dân trong các sự kiện lớn của đất nước. Trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, đã phát huy tốt hơn sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo; lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, *"dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"* làm điểm tương đồng; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; tăng cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong nhiệm kỳ vừa qua, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, vận động đông đảo nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát huy ngày càng tốt hơn vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân...

Tuy đã có nhiều đổi mới, nhưng tổ chức của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn nhiều mặt chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, bộ máy vẫn còn cồng kềnh; cơ cấu tổ chức vẫn tồn tại theo hướng hành chính - biên chế, một bộ phận cán bộ chuyên trách công tác còn yếu về năng lực chuyên môn, thiếu kinh nghiệm thực tiễn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ chưa thường xuyên. Việc tuyên truyền, tập hợp, thu hút nhân dân tham gia các phong trào, các cuộc vận động chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nhất là những vấn đề bức xúc của nhân dân. Nội dung hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân có mặt còn chậm đổi mới so với yêu cầu nhiệm vụ.

Đại hội XIII tiếp tục xác định phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bổ sung nhiều điểm mới:

*Một là,* đã khái quát quan điểm của Đảng đối với các tầng lớp nhân dân, khẳng định những *quan điểm chung nhất* là: Mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của nhân dân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Giải quyết hài hoà các quan hệ lợi ích trong xã hội.

*Hai là,* trong phần nói về *giaicấp công nhân* đã bổ sung nhiệm vụ, giải pháp về hoạt động của công đoàn: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho giai cấp công nhân; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhấn mạnh yêu cầu: "Đổi mới tổ chức và hoạt động của công đoàn phù hợp với cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân và yêu cầu hội nhập quốc tế"[[6]](#footnote-7), chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; tập trung làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, tập thể công nhân. Định hướng, quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của công nhân tại doanh nghiệp ngoài tổ chức công đoàn hiện nay.

*Ba là,* trong phần nói về *giai cấp nông dân,* đã nêu giải pháp trong điều kiện mới: Gắn xây dựng giai cấp nông dân với phát triển nông nghiệp và quá trình công nghiệp hoá, đô thị hóa nông thôn. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa nông thôn, tạo điều kiện để cư dân nông thôn trở thành cư dân đô thị mà không dẫn đến di cư quy mô lớn. *Đặc biệt nêu giải pháp,* có chính sách hợp lý để chuyển lao động nông thôn sang các ngành phi nông nghiệp. Huy động và phát huy mọi nguồn lực từ nông dân, nông thôn cùng với các nguồn lực khác để thực hiện thành công mô hình nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

*Bốn là,* đối với *trí thức,* bên cạnh khẳng định quan điểm: Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. *Tiếp tục nhấn mạnh quan điểm* thực sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức."Trọng dụng, đãi ngộ thoả đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài"[[7]](#footnote-8), nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng.

*Năm là,* đối với *đội ngũ doanh nhân,* bên cạnh các quan điểm đã được khẳng định trong văn kiện Đại hội XII, Báo cáo chính trị Đại hội XIII đã bổ sung: Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến cho dân tộc, có chuẩn mực văn hoá, đạo đức tiến bộ và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, kinh doanh lành mạnh, cống hiến tài năng, khuyến khích doanh nhân thực hiện trách nhiệm xã hội và tham gia phát triển xã hội. Tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng những doanh nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Sáu là,* nhấn mạnh khát vọng vươn lên của *thế hệ trẻ.* Quan tâm tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội; làm chủ các kiến thức khoa học, công nghệ hiện đại, phát huy vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chăm lo bồi dưỡng, giáo dục, phát triển toàn diện và bảo đảm quyền của trẻ em; dành những điều kiện tốt nhất, sự chăm lo chu đáo nhất cho trẻ em - tương lai của đất nước; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hoà cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ cho thế hệ trẻ.

*Bảy là,* đề xuất quan điểm về xây dựng *người phụ nữ Việt Nam*thời đại mới. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ. Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Kiên quyết xử lý nghiêm theo pháp luật các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em.

*Tám là,* nhấn mạnh yêu cầu về động viên *cựu chiến binh, công an hưu trí.* Tăng cường vai trò của hội viên trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong điều kiện mới, phát huy bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ và Công an nhân dân Việt Nam cách mạng trong xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống.

*Chín là,* đối với *người cao tuổi,* Báo cáo chính trị nhấn mạnh yêu cầu phát huy trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, học tập của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Kính trọng, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi. Bảo trợ, giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa. Nhấn mạnh chủ trương tiếp tục xây dựng gia đình kiểu mẫu *"Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hoà thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau".*

*Mười là,* đối với đồng bào *các dân tộc thiểu số,* bổ sung quan điểm: Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Đặc biệt là: "Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững"[[8]](#footnote-9). Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.Chống kỳ thị dân tộc, dân tộc cực đoan, dân tộc hẹp hòi; nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Mười một là,* tiếp tục thực hiện các chủ trương về vận động, đoàn kết, tập hợp *các tổ chức tôn giáo,* chức sắc, tín đồ sống "tốt đời đẹp đạo", đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước. Bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận. Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Mười hai là,* trong điều kiện mới, coi trọng nhiệm vụ hỗ trợ để *người Việt Nam ở nước ngoài* có địa vị pháp lý vững chắc, phát triển kinh tế và đời sống, hòa nhập xã hội nước sở tại. Làm tốt công tác thông tin tình hình trong nước, giúp đồng bào hướng về Tổ quốc, nhận thức và hành động phù hợp với lợi ích quốc gia - dân tộc, có chính sách thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ công dân, quản lý lao động, du học sinh... Tạo điều kiện để đồng bào giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

*Mười ba là,* nêu tên cuộc vận động mới: *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".* Đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Xây dựng thế trận lòng dân, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của nhân dân trong và ngoài nước để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, tăng cường đối ngoại nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd,* tr.84-85. [↑](#footnote-ref-2)
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* tr.167. [↑](#footnote-ref-3)
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn* kiện *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứXIII, Sđd,* t.1, tr.173. [↑](#footnote-ref-4)
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.l, tr.174. [↑](#footnote-ref-5)
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd,* tr.65. [↑](#footnote-ref-6)
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.1,tr.166. [↑](#footnote-ref-7)
7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.1,tr.167. [↑](#footnote-ref-8)
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.1,tr.170. [↑](#footnote-ref-9)